

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/3/2020, anh Lưu M S và bạn gái là Hoàng Thị H điều khiển xe mô tô Honda Vision màu đỏ, biển số 65D1-437.35 đến nhà nghỉ Quỳnh Anh – Địa chỉ: N6, Đình Công Tráng, P. XK, Q. NK, TP. CT để thuê phòng nghỉ. Khi đến nhà nghỉ anh S gặp Võ Thái M (nhân viên lễ tân) để thuê phòng và được M xếp phòng 103 và đưa chìa khóa phòng cho anh S. Sau đó M ra ngoài sắp xếp xe mô tô cho khách vào đúng vị trí, khi di dời xe của anh S, M phát hiện cốp yên xe mô tô của anh S có để 01 cái túi đeo chéo màu vàng – đen nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M lấy túi cất giấu vào ngăn tủ bên phải bàn lễ tân và kiểm tra bên trong có 01 điện thoại Samsung Galaxy A51 màu đen; 01 ví nam màu nâu bên trong có tiền Việt Nam 800.000 đồng. M mang các tài sản đi giấu nhiều nơi trong nhà nghỉ. Điện thoại M giấu ở phía sau bồn cầu nhà vệ sinh phòng 301 nhà nghỉ QA; Ví có tiền 800.000 đồng M cất giấu phía sau 02 túi ve chai đặt trong phòng giặt sấy số 001; túi đeo chéo M giấu trong ngăn tủ phía bên phải của bàn lễ tân. Sau khi phát hiện để quên các tài sản anh S xuống kiểm tra cốp xe nhưng không thấy, anh S hỏi M có thấy tài sản của anh S không thì M trả lời không thấy. Anh S điều khiển xe về nhà tìm nhưng vẫn không thấy nên anh S bất định vị tìm điện thoại thì phát hiện điện thoại của anh S trong nhà nghỉ QA nên đã đến Công an phường XK trình báo vụ việc. Quá trình xác M và kiểm tra phát hiện điện thoại của anh S đang trong phòng 301 nhà nghỉ, đồng thời qua làm việc M thừa nhận hành vi phạm tội và giao nộp tài sản. Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 200/BKL-HĐĐG ngày 10/3/2020 và 296/BKL-HĐĐG ngày 07/4/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận NK kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy A51, màu đen trị giá 5.500.000 đồng; 01 ví da màu nâu trị giá 115.000 đồng; 01 túi đeo chéo màu vàng – đen trị giá 12.000 đồng; 800.000 đồng tiền Việt Nam. Tổng trị giá các tài sản Võ Thái M lấy trộm là 6.427.000 đồng (BL15-16).

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKSNK ngày 27 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân quận NK, thành phố CT truy tố bị cáo Võ Thái M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Bị hại Lưu M S trình bày: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị H không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Thái M về tội “Trộm cắp tài sản” theo 1 Điều 173

Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý vi phạm, mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thái M mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù giam.

Xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận NK đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại.

Hình phạt bổ sung: Bị hại không có yêu cầu, không áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận NK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận NK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Bùi Duy O có đơn xin xét xử vắng mặt, sự vắng mặt của ông Bùi Duy O không làm ảnh hưởng đến đường lối xét xử vụ án, trong quá trình điều tra có thể hiện lời khai của ông Bùi Duy O. Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thái M thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận NK đã truy tố. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận NK truy tố bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 08/3/2020 bị cáo Võ Thái M đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại đã nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của bị hại, bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản, sau khi lấy tài sản bị hại nhiều lần hỏi bị cáo nhưng bị cáo không thừa nhận và không trả lại tài sản. Bị cáo có ý thức chiếm đoạt tài sản và đã tiến hành việc cất giấu tài sản ở nhiều nơi trong nhà nghỉ Q. Tài sản bị cáo lấy của bị hại gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy A51, màu đen trị giá 5.500.000 đồng; 01 ví da màu nâu trị giá 115.000 đồng; 01 túi đeo chéo màu vàng – đen trị giá 12.000 đồng; 800.000 đồng tiền Việt Nam. Tổng trị giá các tài sản Võ Thái M lấy trộm là **6.427.000** đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo Võ Thái M đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cần một hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự. Vì vậy, yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xem xét.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận NK đã ra quyết định xử lý vật chứng số 36 ngày 25/3/2020 trả lại tài sản cho bị hại Lưu M S gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy A51, màu đen số IMEI: 352353112450678, số seri R58MC2AYMBX; 01 ví da màu nâu; 01 túi đeo chéo màu vàng – đen; 800.000 đồng tiền Việt Nam.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Thái M** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Võ Thái M **09 tháng** tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận NK đã ra quyết định xử lý vật chứng số 36 ngày 25/3/2020 trả lại tài sản cho bị hại Lưu M S gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy A51, màu đen số IMEI: 352353112450678,

số sêri R58MC2AYMBX; 01 ví da màu nâu; 01 túi đeo chéo màu vàng – đen; 800.000 đồng tiền Việt Nam.

Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Võ Thái M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án (đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật) lên Tòa án nhân dân thành phố CT theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. CT;
- VKSND Q. NK;
- Công an Q. NK;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Sở Tư pháp TP. CT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ T